

BỘ TÀI CHÍNH-TỔNG
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM
Số: 76/1999/TTLT/BTC-
TLĐLĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 1999

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn trích nộp kinh phí công đoàn

Căn cứ Điều 16 Luật Công đoàn ngày 30/6/1990;

Căn cứ Điều 20 Nghị định số 133/HĐBT ngày 20/4/1991 hướng dẫn thi hành Luật Công đoàn;

Căn cứ Điều 154, Điều 155 Bộ Luật Lao động ngày 23/6/1994;

Căn cứ Điều 4 Quyết định số 53/1999/QĐ- TTg ngày 26/3/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích đầu tư trực tiếp của nước ngoài;

Bộ Tài chính và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn việc trích nộp kinh phí công đoàn như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC VÀ CĂN CỨ TRÍCH NỘP KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN:

1. Đối tượng trích nộp kinh phí công đoàn:

- Cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp; đơn vị lực lượng vũ trang; tổ chức chính trị, chính trị-xã hội; xã hội; xã hội - nghề nghiệp.

- Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần và các loại hình doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật) nơi có tổ chức công đoàn hoạt động theo Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn;

Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc đối tượng nộp kinh phí công đoàn theo quy định tại Thông tư này nhưng thực hiện việc đảm bảo và tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức công đoàn hoạt động theo quy định tại Điều 154 và Điều 155 của Bộ Luật Lao động.

2. Mức và căn cứ để trích nộp kinh phí công đoàn:

- a) Cơ quan hành chính sự nghiệp thực hiện mức trích nộp kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương theo ngạch, bậc và các khoản phụ cấp lương quy định tại Nghị định số 25/CP ngày 23/5/1993 và Nghị định số 06/CP ngày 21/1/1997 của Chính phủ.
- b) Các doanh nghiệp thực hiện mức trích nộp kinh phí công đoàn bằng 2% quỹ tiền lương, tiền công và phụ cấp phải trả cho người lao động (kể cả lao động hợp đồng).
- c) Các khoản phụ cấp lương được tính để trích kinh phí công đoàn nêu tại khoản a và b trên bao gồm: Phụ cấp chức vụ, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp khu vực, phụ cấp thu hút, phụ cấp đất đỏ, phụ cấp đặc biệt, phụ cấp độc hại, nguy hiểm, phụ cấp lưu động, phụ cấp phục vụ quốc phòng, an ninh, phụ cấp thâm niên.
- d) Các khoản phụ cấp lương không được tính để trích kinh phí công đoàn nêu tại khoản a và b trên gồm: Phụ cấp ưu đãi đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các trường công lập của Nhà nước theo Quyết định số 973/1997/QĐ-TTg ngày 17 tháng 11 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ, phụ cấp phẫu thuật và phụ cấp thường trực 24/24 giờ của ngành y tế theo Quyết định số 974/TTg ngày 5/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ, phụ cấp làm đêm, phụ cấp làm thêm giờ.

II. PHƯƠNG THỨC, THỜI GIAN TRÍCH NỘP VÀ HẠCH TOÁN KINH PHÍ CÔNG ĐOÀN

1. Đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước:

- a) Bộ Tài chính trích đủ 2% quỹ tiền lương của cơ quan, tổ chức hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước ở Trung ương chuyển cho Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- b) Cơ quan tài chính địa phương trích đủ 2% quỹ tiền lương và phụ cấp lương theo quy định của cơ quan, tổ chức hưởng lương từ ngân sách địa phương chuyển cho cơ quan công đoàn cùng cấp.
- c) Việc trích chuyển kinh phí công đoàn của các cơ quan, tổ chức hưởng lương từ NSNN phải được hạch toán vào NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.